TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**
HUYỆN PHÚC THỌ - TP. HÀ NỘI **Độc lập - Tư do - Hanh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST.
Ngày: 01 - 7 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:* Bà **Phạm Thị Tú.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đỗ Thị Hòa**, ông **Đặng Hữu Tình**.

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hải** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2019/TLST - HS ngày 12 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1972 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Cụm 1, xã Tr, huyện P, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Hà Thị H1; Có vợ và 03 con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 23/8/1996, bị TAND huyện Phúc Thọ, Hà Nội xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

+ Ngày 15/12/1998, bị TAND huyện Phúc Thọ, Hà Nội xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 06/01/2005, bị UBND huyện Phúc Thọ ra Quyết định về việc đưa người vào Trung tâm giáo dục lao động xã hội.

+ Ngày 14/4/2006, bị TAND thị xã Sơn Tây, Hà Nội xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 03/02/2010, bị UBND huyện Phúc Thọ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 10 tháng 3 năm 2019 đến ngày 19 tháng 3 năm 2019 được tại ngoại; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Dương Văn Th, sinh năm 1992; Trú tại: Cụm 2, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội; vắng mặt.

- Người làm chứng: Khuất Văn M, sinh năm 1975; Trú tại: Cụm 2, xã Phúc Hòa, huyện Phúc Thọ, Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20h00' ngày 10/3/2019, Công an huyện Phúc Thọ phối hợp với Công an xã Trạch Mỹ Lộc đi tuần tra kiểm soát an ninh trật tự trên địa bàn, khi đến khi vực cụm 1, xã Trạch Mỹ Lộc, huyện Phúc Thọ, phát hiện thấy Nguyễn Văn N cùng Dương Văn Th và Khuất Văn M là đối tượng nghiện hút ma túy đang đứng ở gần cổng nhà Nguyễn Văn N, thấy có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính. Th hoảng sợ bỏ số tiền 300.000 đồng đang cầm trên tay. Tổ công tác yêu cầu nhặt lên và hỏi là tiền gì, thì N khai nhận là vừa bán cho Th 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, Th đưa tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, N lấy trong túi ra 100.000 đồng định trả tiền thừa cho Th. Cùng lúc đó, Dương Văn Th cũng giao nộp 01 gói giấy bạc màu vàng khai nhận là gói ma túy vừa mua của N. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng đưa các đối tượng về trụ sở Công an giải quyết.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài sản của Nguyễn Văn N tại cụm 1, xã Trạch Mỹ Lộc, huyện Phúc Thọ. Kết quả: Phát hiện tại bàn kê bếp gas phía góc bên phải sát tường trong bếp nhà Nguyễn Văn N, thu được 01 chiếc lọ nhựa hình trụ màu trắng bên trong có 34 gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bộ màu trắng.

Tang vật thu giữ:

Thu giữ của Dương Văn Th: 01 (một) gói ma túy gói bằng giấy bạc màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA X2 màu đen đã cũ.

Thu giữ của Nguyễn Văn N: Số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu đen viền xanh đã cũ; Thu giữ của Khuất Văn M: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream màu nâu đã cũ không gắn biển kiểm soát.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ ra Quyết định trưng cầu giám định số tang vật thu giữ. Ngày 19/3/2019, Phòng kỹ thuật hình sự PC09 - Công an thành phố Hà Nội có bản kết luận giám định số: 1612/KLGĐ-PC09, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong một gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,014gam; Chất bột màu trắng bên trong 34 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,965gam.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Văn N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT - VKS ngày 10/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội truy bị cáo Nguyễn Văn N về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo N cũng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn N về tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 36 đến 42 tháng tù, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/3/2019 đến ngày 19/3/2019.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ hai phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09 Công an Thành phố Hà Nội bên ngoài có chữ ký của giám định viên, Nguyễn Văn N và Dương Văn Th, trong đó 01 phong bì có chữ ký người chứng kiến Nguyễn Văn Lưỡng, Nguyễn Thị Lệ Chi và Nguyễn Viết Sử - Cán bộ công an huyện Phúc Thọ; Một lọ nhựa hình trụ màu trắng; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một điện thoai di động nhãn hiệu Viettel màu đen đã cũ, một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X2 màu đen đã cũ và 100.000 đồng là tiền của bị cáo N bán ma túy cho Th mà có và 100.000 đồng là tiền cá nhân bị cáo N nhưng bị cáo không nhận lại nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước, 100.000 đồng của Th không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho Dương Văn Th.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tối ngày 10/3/2019, Nguyễn Văn N đã có hành vi bán trái phép cho Dương Văn Th 01 gói ma túy loại Heroine khối lượng 0,014gam, tại cụm 1, xã Trạch Mỹ Lộc, huyện Phúc Thọ, bị Công an huyện Phúc Thọ bắt quả tang thu giữ vật chứng. Quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài sản của Nguyễn Văn N, thu giữ một chiếc lọ nhựa hình trụ màu trắng bên trong có 34 gói giấy bạc màu vàng có chứa ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,965gam. Tổng cộng số ma túy thu giữ có khối lượng là 0,979gam. Quá trình điều tra, truy tố xác định, N tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng cá nhân và khi có khách mua thì bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước cấm. Bị cáo thấy trước được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo đang bị bệnh nặng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Về nhân thân bị cáo là xấu vì đã nhiều lần bị tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản và đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc để quyết định hình phạt cho phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Văn N khai nhận là mua của một thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Do đó, cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Đối với Dương Văn Th đã có hành vi mua trái phép của Nguyễn Văn N 01 gói ma túy là Heroine có khối lượng 0,014gam mục đích để sử dụng cá nhân, bản thân Th không có tiền án, tiền sự về ma túy, nên chưa đủ căn cứ để xử lý về hình sự. Công an huyện Phúc Thọ đã ra quyết định xử phạt hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Khuất Văn M đã có hành vi điều khiển xe mô tô chở Dương Văn Th đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định M không biết trước việc mua bán trái phép chất ma túy và không có hành vi gì liên quan đến vụ việc này. Do đó, cơ quan điều tra chỉ nhắc nhở giáo dục phòng ngừa chung đối với M là đúng quy định.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ hai phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09 Công an Thành phố Hà Nội bên ngoài có chữ ký của giám định viên, Nguyễn Văn N và Dương Văn Th; Trong đó 01 phong bì có chữ ký người chứng kiến Nguyễn Văn Lưỡng, Nguyễn Thị Lệ

Chi và Nguyễn Viết Sử - Cán bộ công an huyện Phúc Thọ; tịch thu tiêu hủy một lọ nhựa hình trụ màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen đã cũ, một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X2 màu đen đã cũ và số tiền ngân hàng Nhà nước Việt N 200.000 đồng. Trả lại cho Dương Văn Th 100.000 đồng.

Đối với chiếc 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream màu nâu đã cũ không gắn biển kiểm soát, thu giữ của Khuất Văn M. Quá trình điều tra, xác định là tài sản của anh Đỗ Văn Bình, sinh năm 1966, trú tại cụm 6, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ. Anh Bình cho M mượn để làm phương tiện đi lại và không biết việc M sử dụng để đi mua ma túy, nên cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Bình là phù hợp.

[4]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Phúc Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn N **30 (Ba mươi)** tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/3/2019 đến ngày 19/3/2019 là 10 ngày.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Hai phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09 Công an Thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, Nguyễn Văn N và Dương Văn Th; Trong đó 01 phong bì có chữ ký người chứng kiến Nguyễn Văn Lưỡng, Nguyễn Thị Lệ Chi và Nguyễn Viết Sử - Cán bộ công an huyện Phúc Thọ; Một lọ nhựa hình trụ màu trắng có dán mác màu vàng xanh bị rách một phần.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một điện thoai di động nhãn hiệu Viettel màu đen đã cũ, một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X2 màu đen đã cũ và tiền ngân hàng Nhà nước Việt N 200.000 đồng; Trả lại cho Dương Văn Th 100.000 đồng.

(Vật chứng do Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2019 giữa Công an huyện Phúc Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Số tiền đã nộp vào tài khoản tạm giữ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 10/6/2019 của Kho bạc Nhà nước huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội).

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tú

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**